

Số: 08/QĐ-GDNN-GDTX

Ngày 14 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2019 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3253/QĐ-UBND-TH ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019 cho Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Quận 4;

Căn cứ Thông báo xét duyệt quyết toán số 82/TB-TCKH ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2019 của Trung tâm (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Giám đốc, phòng ban, các Cán bộ, Viên chức trực thuộc Trung tâm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân Q4 (để báo cáo);
- Phòng Tài chính – Kế hoạch Q4 (để báo cáo);
- Như điều 3;
- Lưu :TCKT, VT, ...



Nguyễn Hữu Long

Đơn vị: TRUNG TÂM GDNN-GDTX QUẬN 4

Biểu số 4

Chương 622 Loại 070 Khoản 075

(Ban hành kèm theo TT161/2017/TT-BTC
ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính)

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 08 /QĐ-GDNN-GDTX ngày 14/5/2020 của Trung tâm GDNN-GDTX Quận 4)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
A	Quyết toán thu	4.807.387.414	4.807.387.414			
1	Nguồn CCTL năm trước chuyển sang	301.537.676	301.537.676			
2	Thu hoạt động SX, cung ứng DV	4.505.849.738	4.505.849.738			
B	Chi từ nguồn thu được để lại	3.982.578.013	3.982.578.013			
1	Hoạt động SX, cung ứng DV	3.982.578.013	3.982.578.013			
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	6.060.826.546	6.060.826.546			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.817.623.011	5.817.623.011	5.242.567.740	5.555.000	434.633.180
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	243.203.535	243.203.535			

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCKT, VT./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Long